

Số: 41 /TB-ĐTSDH

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

Về việc ôn thi môn Ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2025

Thực hiện Thông báo số 214/TB-ĐHLHN ngày 20 tháng 02 năm 2025 về Tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2025, Phòng Đào tạo sau đại học Trường Đại học Luật Hà Nội thông báo về việc tổ chức ôn thi môn Ngoại ngữ trong kỳ tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2025 cho thí sinh đã đăng ký và nộp lệ phí ôn thi như sau:

- Việc tổ chức ôn thi được thực hiện theo hình thức trực tiếp.
- Thời gian tổ chức ôn thi: Từ ngày 15/4/2025 đến ngày 20/4/2025, thời gian cụ thể như sau:

Tên môn	Thời gian				Hội trường
	Thứ	Ngày	Buổi	Giờ (nghỉ giải lao mỗi buổi 1 lần 10 phút)	
Tiếng Anh	Thứ ba	15/4/2025	Tối	18h00' – 21h00'	E101, E201, E202
	Thứ tư	16/4/2025	Tối	18h00' – 21h00'	E101, E201, E202
	Thứ năm	17/4/2025	Tối	18h00' – 21h00'	E101, E201, E202
	Thứ sáu	18/4/2025	Tối	18h00' – 21h00'	E101, E201, E202
	Chủ nhật	20/4/2025	Sáng	08h00' – 11h00'	A701, A1104, A1105
	Chủ nhật	20/4/2025	Chiều	13h30' – 16h30'	A701, A1104, A1105

Thí sinh cần biết thêm chi tiết đề nghị liên hệ Phòng Đào tạo sau đại học (Phòng 12A.05 nhà A), Trường Đại học Luật Hà Nội, số 87 Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Điện thoại: (024) 38352354; (024) 37738327 (từ 9h00 đến 16h00, thứ 2 đến thứ 6); hoặc số Hotline Thường trực Hội đồng tuyển sinh: 096.4610220; Hotline Thư ký Hội đồng tuyển sinh: 098.3140770.

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử (để đăng tải);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Hiệu trưởng (để chỉ đạo thực hiện);
- Khoa Ngoại ngữ pháp lý (để phối hợp thực hiện);
- Lưu: ĐTSDH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Văn Hới

DANH SÁCH

**Ôn thi môn Ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2025
(Lớp A)**

(Kèm theo Thông báo số 41 /TB-ĐHLHN ngày 11 tháng 4 năm 2025)

Hội trường học: E101 (thứ ba đến thứ sáu), A701 (chủ nhật)

STT	Họ và tên thí sinh	Mã hồ sơ
1.	Bùi Thị Lan Anh	DT.2025.2024.081
2.	Đỗ Thị Huệ Anh	DT.2025.2024.493
3.	Lê Thị Vân Anh	DT.2025.2024.390
4.	Nguyễn Hồng Anh	DT.2025.2024.201
5.	Nguyễn Mai Anh	DT.2025.2024.075
6.	Nguyễn Minh Anh	DT.2025.2024.241
7.	Nguyễn Thị Kim Anh	DT.2025.2024.529
8.	Nguyễn Thị Lan Anh	DT.2025.2024.072
9.	Nguyễn Thị Mai Anh	DT.2025.2024.182
10.	Nguyễn Thị Trâm Anh	DT.2025.2024.532
11.	Trần Thị Vân Anh	DT.2025.2024.006
12.	Nhữ Thị Ngọc Ánh	DT.2025.2024.221
13.	Nguyễn Việt Bắc	DT.2025.2024.403
14.	Đào Thị Bích	DT.2025.2024.501
15.	Đoàn Thảo Chi	DT.2025.2024.026

STT	Họ và tên thí sinh	Mã hồ sơ
16.	Hứa Kim Chi	DT.2025.2024.472
17.	Nguyễn Mạnh Cường	DT.2025.2024.414
18.	Phạm Tuấn Cường	DT.2025.2024.183
19.	Đào Khánh Đan	DT.2025.2024.276
20.	Nguyễn Linh Đan	DT.2025.2024.184
21.	Nguyễn Ngọc Đạt	DT.2025.2024.195
22.	Nguyễn Tiến Đông	DT.2025.2024.117
23.	Nguyễn Văn Đức	DT.2025.2024.114
24.	Nguyễn Phan Phương Dung	DT.2025.2024.120
25.	Tạ Thị Dung	DT.2025.2024.553
26.	Nguyễn Ngọc Thùy Dương	DT.2025.2024.004
27.	Nguyễn Thùy Dương	DT.2025.2024.337
28.	Nguyễn Hà Giang	DT.2025.2024.148
29.	Nguyễn Hương Giang	DT.2025.2024.188
30.	Nguyễn Thị Hương Giang	DT.2025.2024.498
31.	Nguyễn Thị Hương Giang	DT.2025.2024.415
32.	Đinh Thu Hà	DT.2025.2024.134
33.	Dương Hoàng Hà	DT.2025.2024.157
34.	Hoàng Thị Thu Hà	DT.2025.2024.482
35.	Nguyễn Phương Hà	DT.2025.2024.061
36.	Nguyễn Thanh Hà	DT.2025.2024.246
37.	Phạm Ngọc Ngân Hà	DT.2025.2024.433

STT	Họ và tên thí sinh	Mã hồ sơ
38.	Trần Thị Thu Hà	DT.2025.2024.279
39.	Kiều Thị Thanh Hải	DT.2025.2024.212
40.	Lê Văn Hải	DT.2025.2024.333
41.	Lê Minh Hằng	DT.2025.2024.404
42.	Vũ Minh Hằng	DT.2025.2024.367
43.	Vũ Thu Hằng	DT.2025.2024.352
44.	Phạm Ngô Thanh Hằng	DT.2025.2024.132
45.	Nguyễn Thị Hạnh	DT.2025.2024.379
46.	Phương Hiếu	DT.2025.2024.416
47.	Nguyễn Ngọc Lan Hoa	DT.2025.2024.268



DANH SÁCH

**Ôn thi môn Ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2025
(Lớp B)**

(Kèm theo Thông báo số 44 /TB-ĐHLHN ngày 11 tháng 4 năm 2025)

Hội trường học: E201 (thứ ba đến thứ sáu), A1104 (chủ nhật)

STT	Họ và tên thí sinh	Mã hồ sơ
1.	Nguyễn Ngọc Thu Hoài	DT.2025.2024.258
2.	Nguyễn Đức Hoàn	DT.2025.2024.399
3.	Nông Hải Hoàn	DT.2025.2024.165
4.	Đỗ Việt Hoàng	DT.2025.2024.106
5.	Hoàng Ngọc Hưng	DT.2025.2024.295
6.	Cao Thị Thu Hương	DT.2025.2024.533
7.	Hoàng Quỳnh Hương	DT.2025.2024.253
8.	Triệu Thu Hương	DT.2025.2024.491
9.	Ngô Xuân Huy	DT.2025.2024.181
10.	Nguyễn Nhật Huy	DT.2025.2024.239
11.	Nguyễn Thị Dương Huyền	DT.2025.2024.484
12.	Vũ Thanh Huyền	DT.2025.2024.060
13.	Nguyễn Trung Kiên	DT.2025.2024.339
14.	Lô Văn Lâm	DT.2025.2024.050
15.	Mâu Thuỳ Lam	DT.2025.2024.323

STT	Họ và tên thí sinh	Mã hồ sơ
16.	Nguyễn Thị Lân	DT.2025.2024.370
17.	Nguyễn Lưu Quỳnh Liên	DT.2025.2024.098
18.	Hoàng Vũ Thùy Linh	DT.2025.2024.377
19.	Lê Duy Linh	DT.2025.2024.375
20.	Mai Phương Linh	DT.2025.2024.327
21.	Ngô Thuỳ Linh	DT.2025.2024.356
22.	Phương Nhật Khánh Linh	DT.2025.2024.441
23.	Triệu Tú Linh	DT.2025.2024.009
24.	Nguyễn Bảo Lộc	DT.2025.2024.145
25.	Nguyễn Thành Luân	DT.2025.2024.411
26.	Nguyễn Thị Lựu	DT.2025.2024.083
27.	Đặng Ngọc Mai	DT.2025.2024.058
28.	Hoàng Phương Mai	DT.2025.2024.265
29.	Nguyễn Thị Mai	DT.2025.2024.334
30.	Phan Thị Mai	DT.2025.2024.067
31.	Trần Đức Mạnh	DT.2025.2024.444
32.	Nguyễn Quang Minh	DT.2025.2024.315
33.	Đặng Hải My	DT.2025.2024.046
34.	Nguyễn Trà My	DT.2025.2024.102
35.	Nguyễn Trà My	DT.2025.2024.187
36.	Thân Thị Trà My	DT.2025.2024.360
37.	Nguyễn Tiến Nam	DT.2025.2024.410

STT	Họ và tên thí sinh	Mã hồ sơ
38.	Trần Hải Nam	DT.2025.2024.103
39.	Nguyễn Thanh Nga	DT.2025.2024.490
40.	Nguyễn Thị Hạnh Ngân	DT.2025.2024.392
41.	Nguyễn Văn Nghĩa	DT.2025.2024.355
42.	Hà Thị Bích Ngọc	DT.2025.2024.554
43.	Vũ Thị Tuyết Nhung	DT.2025.2024.189
44.	Trương Thị Kiều Oanh	DT.2025.2024.358
45.	Trần Kim Phụng	DT.2025.2024.082
46.	Lê Thị Phương	DT.2025.2024.249
47.	Nguyễn Phương Phương	DT.2025.2024.130

✓

DANH SÁCH

**Ôn thi môn Ngoại ngữ trong kỳ thi tuyển sinh cao học đợt 1 năm 2025
(Lớp C)**

(Kèm theo Thông báo số 41 /TB-ĐHLHN ngày 11 tháng 4 năm 2025)

Hội trường học: E202 (thứ ba đến thứ sáu), A1105 (chủ nhật)

STT	Họ và tên thí sinh	Mã hồ sơ
1.	Đào Tiểu Quân	DT.2025.2024.176
2.	Ngô Minh Quang	DT.2025.2024.207
3.	Nguyễn Đình Duy Quang	DT.2025.2024.302
4.	Nguyễn Thị Hà Quyên	DT.2025.2024.209
5.	Đoàn Diễm Quỳnh	DT.2025.2024.542
6.	Trần Thị Như Quỳnh	DT.2025.2024.310
7.	Hoàng Thị Anh Sang	DT.2025.2024.518
8.	Lê Ngọc Sáng	DT.2025.2024.051
9.	Nguyễn Hoàng Sơn	DT.2025.2024.499
10.	Hoàng Đình Thắng	DT.2025.2024.480
11.	Nguyễn Việt Thắng	DT.2025.2024.110
12.	Huỳnh Thị Ngọc Thanh	DT.2025.2024.122
13.	Lã Thị Thanh	DT.2025.2024.287
14.	Lê Thị Thanh	DT.2025.2024.193
15.	Nguyễn Ngân Thanh	DT.2025.2024.351

STT	Họ và tên thí sinh	Mã hồ sơ
16.	Hoàng Minh Thành	DT.2025.2024.065
17.	Nguyễn Thanh Thảo	DT.2025.2024.244
18.	Nguyễn Thị Phương Thảo	DT.2025.2024.380
19.	Nguyễn Thị Phương Thảo	DT.2025.2024.232
20.	Trần Thị Hương Thảo	DT.2025.2024.166
21.	Đỗ Quang Thiên	DT.2025.2024.423
22.	Phan Mậu Thìn	DT.2025.2024.386
23.	Nguyễn Như Thu	DT.2025.2024.080
24.	Mẫn Thị Phương Thư	DT.2025.2024.419
25.	Hoàng Thị Thuận	DT.2025.2024.123
26.	Bạch Ánh Thương	DT.2025.2024.247
27.	Dương Thị Thu Thùy	DT.2025.2024.068
28.	Trần Thị Thùy	DT.2025.2024.530
29.	Mai Ngọc Tiệp	DT.2025.2024.430
30.	Nguyễn Thị Hương Trà	DT.2025.2024.010
31.	Hoàng Bảo Trâm	DT.2025.2024.468
32.	Ngọc Thị Thùy Trang	DT.2025.2024.128
33.	Nguyễn Thị Huyền Trang	DT.2025.2024.489
34.	Nguyễn Thị Huyền Trang	DT.2025.2024.342
35.	Nguyễn Thị Minh Trang	DT.2025.2024.466
36.	Nguyễn Thị Thùy Trang	DT.2025.2024.487
37.	Nguyễn Thu Trang	DT.2025.2024.320

STT	Họ và tên thí sinh	Mã hồ sơ
38.	Nguyễn Thu Trang	DT.2025.2024.125
39.	Phan Ngọc Minh Trang	DT.2025.2024.200
40.	Vương Thị Huyền Trang	DT.2025.2024.462
41.	Nguyễn Thị Thanh Trúc	DT.2025.2024.384
42.	Nguyễn Xuân Trường	DT.2025.2024.222
43.	Trần Mạnh Tuấn	DT.2025.2024.236
44.	Dương Thị Cẩm Vân	DT.2025.2024.062
45.	Đới Đăng Vinh	DT.2025.2024.115
46.	Kiều Xuân Vũ	DT.2025.2024.281
47.	Trịnh Hải Yến	DT.2025.2024.306

✓